

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
HỆN HOÀ VANG
TP ĐÀ NẴNG
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 58/2020/QĐST-HNGĐ

Hòa Vang, ngày 05 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 51/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn Lệ Sơn N, xã Hòa T, Huyện Hòa V, TP. Đà Nẵng

Bị đơn: Ông Đặng Văn H, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn Lệ Sơn N, xã Hòa T, Huyện Hòa V, TP. Đà Nẵng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng N (viết tắt: Ngân hàng); Địa chỉ: Số Đ, phường L, quận Hg Mai, TP. Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền bà Nguyễn Thị Thu P - Chức vụ phó Giám đốc phòng giao dịch Huyện Hòa V (theo văn bản ủy quyền số 12583/QĐ-UBND ngày 24/10/2018).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2020 là H toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Ngọc D và ông Đặng Văn H.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về quan hệ con chung, tài sản chung, nợ chung và án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm cụ thể như sau:

1. Về quan hệ con chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc D và ông Đặng Văn H tự nguyện thỏa thuận:

Giao con Đặng Văn H, sinh ngày 21/8/2012 cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi, bà D cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.800.000đ (một triệu tám trăm ngàn đồng). Thời gian cấp dưỡng nuôi con bắt đầu từ ngày 15/8/2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành, thì còn phải trả tiền lãi theo mức lãi suất thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Bên không trực tiếp nuôi con chung được thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

2. Về tài sản chung: Không có

3. Về nợ chung: Ngân hàng N, ông Đặng Văn H và bà Nguyễn Thị Ngọc D thống nhất, cụ thể như sau:

CHèn khoản vay cho ông Đặng Văn H có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, số tiền nợ gốc phải trả là 46.500.000 đồng và tiếp tục trả tiền lãi từ ngày 26/7/2020 cho đến khi trả xong khoản nợ vay cho ngân hàng, theo mã món vay số 6600000713933965 ngày 25/10/2018.

4. Án phí:

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) bà D tự nguyện chịu.

- Án phí cấp dưỡng nuôi con: 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) bà D tự nguyện chịu.

Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà D đã nộp tại biên lai thu số 0000177 ngày 07/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Hện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Bà D đã nộp đủ án phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Hện Hòa Vang;
- Chi cục THADS Hện Hòa Vang;
- Các đương sự;
- UBND xã Lộc Quảng, Hện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng (đăng ký số 01 ngày 23/02/2011);
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thế Anh